



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Details

Trả lời nhanh: In tập sách nhỏ khổ vuông phát huy hiệu quả nhất khi phần lớn hình ảnh của bạn có tỷ lệ vuông hoặc ngang, vì một trang vuông khi mở ra tạo thành trang đôi toàn cảnh 2:1. Đối lại là hiệu suất tận dụng tờ in thấp hơn trên các khổ tờ in phổ biến, lẻ đóng ghim giữa hẹp hơn và khả năng bị tính phụ phí bưu chính. Hãy kiểm tra cả ba điều này trước khi quyết định.

In tập sách nhỏ khổ vuông trước hết là một quyết định về khổ thành phẩm, sau đó mới là quyết định về in ấn. Trang vuông thay đổi cách cắt khung ảnh, số bản vừa trên một tờ in, độ dày tối đa của một cuốn đóng ghim giữa và cách thành phẩm đi qua hệ thống bưu chính. Hướng dẫn này dành cho các nhóm marketing, quản trị hàng hóa và thương hiệu đang cân nhắc giữa khổ vuông và khổ đứng tiêu chuẩn cho catalogue, lookbook hoặc brochure thiên về hình ảnh. Bài viết trình bày phần hình học, các giới hạn và những câu hỏi nên đặt ra trước khi yêu cầu báo giá.

Vì sao tập sách nhỏ khổ đứng làm giảm giá trị sản phẩm thiên về hình ảnh

Vấn đề: phần lớn ảnh sản phẩm ngày nay không còn được chụp cho trang khổ đứng. Các nhóm thương hiệu chụp ảnh vuông và gần vuông cho bảng tin mạng xã hội và lưới sản phẩm thương mại điện tử, còn ảnh ngang cho banner chính. Khi kho ảnh đó được đưa vào tập sách nhỏ khổ Letter hoặc nửa Letter, một ảnh vuông đặt tràn chiều ngang trên trang 5,5 × 8,5 in (140 × 216 mm) chỉ phủ khoảng 65 % diện tích trang. Phần dải còn lại bị lấp bằng bất kỳ đoạn nội dung nào có sẵn, khiến bố cục trông thiếu kế hoạch.

Điểm đau: khoảng trống này rất tốn kém. Các đơn vị mua ấn phẩm đang chi nhiều hơn cho hàng in theo yêu cầu chứ không phải ít đi. Thị trường in theo yêu cầu tại Hoa Kỳ được định giá [USD 6,10 tỷ vào năm 2023^{\[1\]}](#), trong đó brochure và tập sách nhỏ được xếp vào phân khúc ấn phẩm tiếp thị với CAGR dự kiến 10,5 % đến năm 2030. Trong cùng giai đoạn, ngành in Hoa Kỳ nói chung thu hẹp với mức ước tính [2,1 % CAGR, xuống còn USD 81,5 tỷ vào năm 2026^{\[2\]}](#). Ngân sách đang dịch chuyển sang những ấn phẩm thực sự thu hút được sự chú ý. Một cuốn catalogue cắt xén kém những bức ảnh sản phẩm đẹp nhất sẽ lãng phí khoản chi thêm mà bạn đã bỏ ra cho định dạng này.

Giải pháp: chọn định dạng phù hợp với nội dung. Sau đó xác nhận khổ vuông bạn ưa thích cũng phù hợp với tờ in, kiểu đóng gáy và kênh gửi bưu điện. Các phần dưới đây lần lượt trình bày từng bước kiểm tra.

Mục lục

1. [Thế nào là tập sách nhỏ khổ vuông?](#)
2. [Nội dung của bạn có phù hợp khổ vuông không?](#)
3. [In tập sách nhỏ khổ vuông và hiệu suất tờ in: bài toán hình học của chi phí](#)
4. [Giới hạn số trang đóng ghim giữa ở khổ vuông](#)
5. [Gửi bưu điện tập sách nhỏ khổ vuông: tỷ lệ khung và phụ phí](#)
6. [Cách quyết định: kiểm tra năm bước](#)

7. [So sánh nhanh khổ vuông, khổ đứng và khổ ngang](#)
8. [Câu hỏi thường gặp](#)
9. [Điểm chính cần nhớ](#)

Thế nào là tập sách nhỏ khổ vuông?

Tập sách nhỏ khổ vuông là ấn phẩm nhiều trang đã đóng gáy, có chiều rộng thành phẩm bằng chiều cao thành phẩm. Khi mở ra, người đọc thấy một trang đôi rộng gấp đôi chiều cao. Tỷ lệ 2:1 đó là điều phân biệt khổ vuông với các lựa chọn khác. Tập sách nhỏ khổ Letter (8,5 × 11 in) khi mở ra có tỷ lệ khoảng 1,55:1, còn tập sách nhỏ nửa Letter (5,5 × 8,5 in) có tỷ lệ khoảng 1,29:1. Trang đôi vuông là hình dạng tập sách nhỏ phổ biến duy nhất mang lại cảm giác toàn cảnh thực sự.

Các nhà in trực tuyến tại Hoa Kỳ thường niêm yết khổ vuông từ cỡ nhỏ khoảng 6 × 6 in (152 × 152 mm) và 8 × 8 in (203 × 203 mm) lên đến 12 × 12 in (305 × 305 mm). Các thị trường dùng hệ mét thường chọn 210 × 210 mm, bằng chiều rộng của khổ A4. Đây là các mốc tham chiếu của ngành chứ không phải danh mục có sẵn. Khổ vuông nào được một xưởng in vận hành hiệu quả còn tùy vào máy in và dây chuyền gia công sau in của xưởng đó. Các nhà phân tích ngành cũng coi "brochure và tập sách nhỏ" là một phân khúc ứng dụng riêng trong [thị trường in theo yêu cầu toàn cầu ước tính đạt USD 37 tỷ vào năm 2026^{\[3\]}](#). Những lựa chọn định dạng như thế này đều có khoản chi tiêu đo lường được đứng sau.



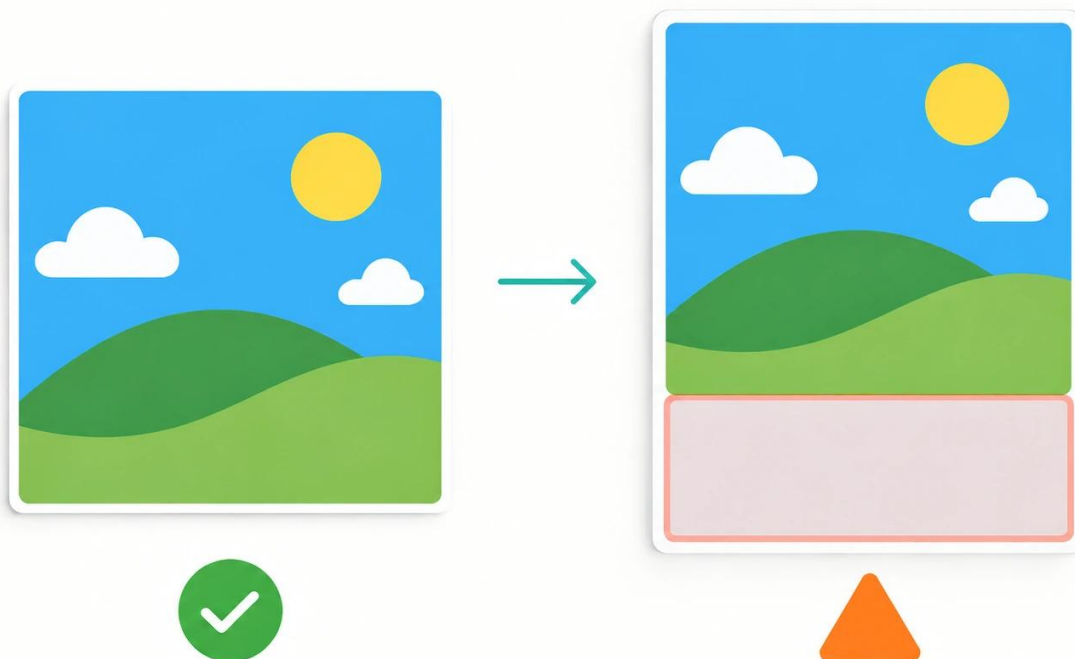
Nội dung của bạn có phù hợp khổ vuông không?

Hãy bắt đầu từ hình ảnh chứ không phải khổ thành phẩm. Xuất danh sách ảnh chủ đạo đã chọn và sắp xếp theo tỷ lệ khung hình. Nếu phần lớn là ảnh tỷ lệ 1:1, 4:5 hoặc ảnh ngang rộng, trang vuông sẽ dùng chúng gần như sát mép. Nếu phần lớn là ảnh dọc cao 2:3, chẳng hạn ảnh thời trang toàn thân hoặc sản phẩm dựng đứng, khổ đứng sẽ bỏ phí ít hơn trên mỗi ảnh.

Một phép so sánh nhanh sẽ làm rõ sự khác biệt. Một ảnh vuông đặt tràn chiều rộng trang sử dụng:

- 100 % diện tích trang vuông, ở bất kỳ khổ vuông nào
- khoảng 77 % diện tích trang Letter 8,5 × 11 in (8,5 × 8,5 in phần ảnh trên trang có diện tích 93,5 inch vuông)
- khoảng 65 % diện tích trang nửa Letter 5,5 × 8,5 in

Nội dung nhiều chữ thì khác. Trên trang vuông, các dòng văn bản chính trở nên dài ở những khổ rộng hơn, nên nhà thiết kế thường chuyển sang hai cột từ 8 in trở lên. Từ 6 in trở xuống, chú thích và bảng thông số nhanh chóng bị chật. Bố cục vuông phù hợp với catalogue và lookbook, nơi hình ảnh mang thông điệp. Tài liệu hướng dẫn có nhiều đoạn quy trình dài thường không phù hợp.



In tập sách nhỏ khổ vuông và hiệu suất tờ in: bài toán hình học của chi phí

Tập sách nhỏ được in thành các trang đôi phẳng trên tờ in lớn hơn, sau đó gấp và xén. Số trang đôi vừa trên 1 tờ in ("up") quyết định lượng giấy sử dụng và, trên nhiều máy in kỹ thuật số, cả số lượt in mà bạn phải trả tiền. Khổ vuông thường vừa các tờ in phổ biến kém hiệu quả hơn khổ đứng, và đây là nguồn gốc của phần lớn khoản chênh lệch chi phí của chúng.

Bảng dưới đây là phép tính bố cục mang tính minh họa. Bảng giả định tờ in kỹ thuật số 12 × 18 in (305 × 457 mm), vùng tràn lề 0,125 in (3 mm) ở mọi cạnh, và không chừa phần cho mép kẹp giấy hay dấu căn chỉnh. Việc dàn trang thực tế sẽ kém hiệu quả hơn đôi chút. Hãy dùng bảng để so sánh các khổ với nhau, đừng coi đó là báo giá.

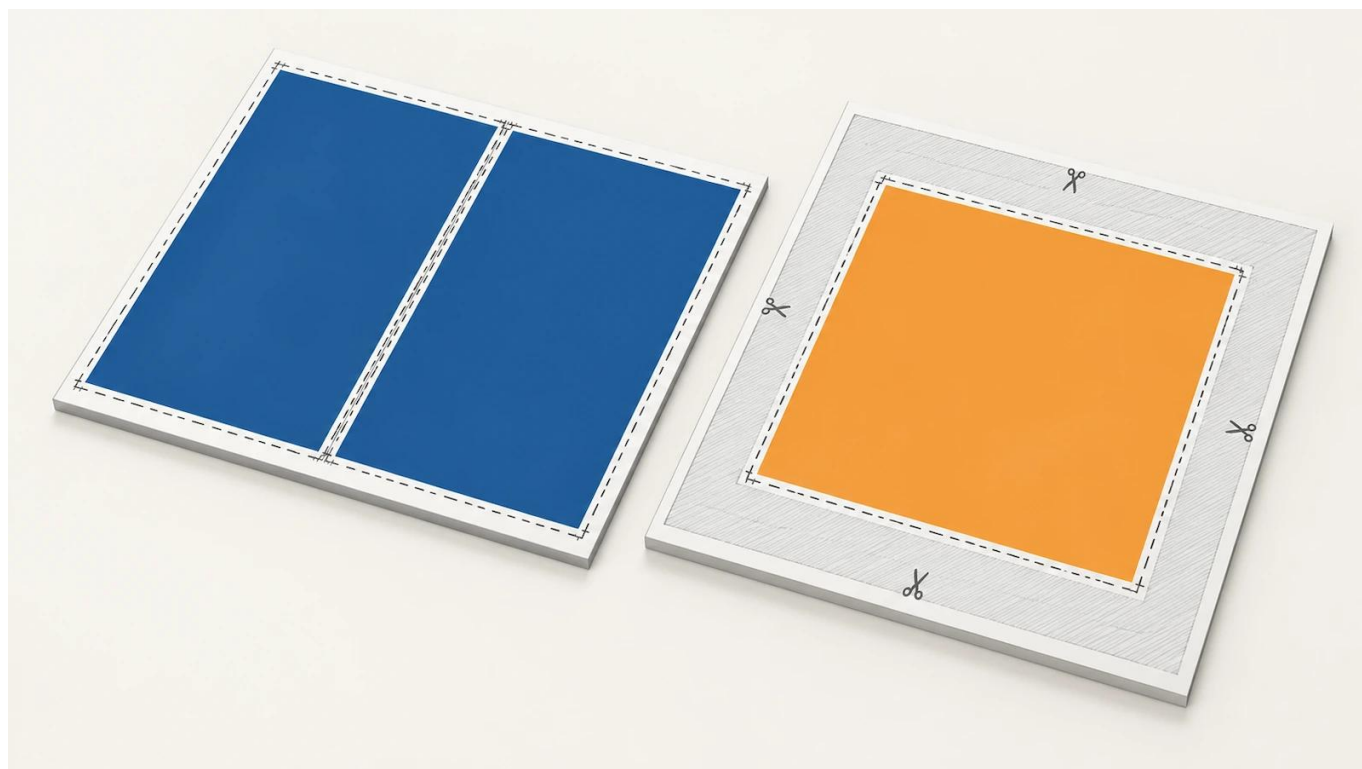
Khổ thành phẩm (in / mm)	Trang đôi phẳng gồm vùng tràn lề (in)	Số trang đôi trên mỗi tờ 12 × 18 in	Diện tích thành phẩm được sử dụng	Số tờ in cho mỗi bản 32 trang
5,5 × 5,5 vuông / 140 × 140	11,25 × 5,75	3	≈84%	≈2.7
6 × 6 vuông / 152 × 152	12,25 × 6,25	1	≈33%	8
8 × 8 vuông / 203 × 203	16,25 × 8,25	1	≈59%	8

Khổ thành phẩm (in / mm)	Trang đôi phẳng gồm vùng tràn lề (in)	Số trang đôi trên mỗi tờ 12 x 18 in	Diện tích thành phẩm được sử dụng	Số tờ in cho mỗi bản 32 trang
8,5 x 8,5 vuông / 216 x 216	17,25 x 8,75	1	≈67%	8
5,5 x 8,5 đứng / 140 x 216	11,25 x 8,75	2	≈87%	4
8,5 x 11 đứng / 216 x 279	17,25 x 11,25	1	≈87%	8

Ba phát hiện đáng chú ý:

- **Khổ 6 x 6 in là trường hợp ngoại lệ.** Trang đôi của khổ này chỉ rộng quá 0,25 in nên không xếp được hai trang cạnh nhau theo cạnh tờ 12 in. Vì vậy nó tốn số tờ in bằng một tập sách nhỏ khổ Letter đầy đủ, trong khi chỉ cho khoảng 38 % diện tích trang. Trên tờ 13 x 19 in lớn hơn, cùng trang đôi đó có thể xếp được hai hoặc ba trang tùy lề máy in. Chỉ một thay đổi nhỏ về khổ thành phẩm hoặc khổ tờ in cũng có thể làm đơn giá thay đổi đáng kể.
- **Khổ 8 x 8 và 8,5 x 8,5 in có số tờ in tốn kém gần ngang khổ Letter.** Đổi lại, diện tích trang nhỏ hơn với cùng mức chi phí đó. Người mua thường chấp nhận vì trang đôi toàn cảnh chính là điểm cốt lõi của định dạng này.
- **Khổ vuông nhỏ có thể tiết kiệm.** Khổ 5,5 x 5,5 in xếp được ba trang đôi trên một tờ trong ví dụ này. Nhờ vậy nó là lựa chọn mạnh cho lookbook sự kiện, tờ chèn trong bao bì và tài liệu để lại cho khách sau buổi gặp.

Máy in offset dùng các khổ tờ khác nhau, nên phương án tối ưu sẽ thay đổi khi in số lượng lớn. Hãy yêu cầu nhà in cho xem cách dàn trang cho đúng khổ thành phẩm của bạn. Cũng nên hỏi giá sẽ thay đổi thế nào nếu bạn tăng hoặc giảm khổ thành phẩm 0,25 in. Đây thường là thay đổi thiết kế rẻ nhất có thể làm.



Giới hạn số trang đóng ghim giữa ở khổ vuông

Đóng ghim giữa là dùng kim bấm xuyên qua nếp gấp giữa của các tờ lồng vào nhau. Mỗi tờ gấp thêm

4 trang, nên số trang phải là bội số của 4. Phương pháp đóng gáy và dung sai chất lượng của brochure và catalogue được quy định trong [ISO 16763:2016, tiêu chuẩn đặt ra yêu cầu đối với sản phẩm đóng gáy^{\[4\]}](#) ở các công đoạn xén, gấp, ghép thếp và đóng.

Trong ngành, tập sách nhỏ đóng ghim giữa thường bắt đầu từ 8 trang. Giới hạn thực tế thường vào khoảng 48–64 trang, và một số đạt khoảng 80–92 trên giấy nhẹ hơn. Khổ vuông đưa ra ba hạn chế cụ thể trong khoảng này:

- **Hiện tượng xô giấy (creep) chiếm tỷ trọng lớn hơn trên trang nhỏ.** Các tờ bên trong bị đẩy ra phía mép ngoài và sau đó bị xén bớt. Ở những cuốn dày hơn, độ xô này có thể lên tới khoảng 1–2 mm (mang tính minh họa, tùy loại giấy). Trên trang vuông 6 in, đó là phần lớn hơn của lề ngoài so với trang 8,5 in. Hãy để nội dung quan trọng cách mép ngoài xa hơn và tránh viền khung mảnh.
- **Ảnh vắt ngang rãnh gáy vừa là lợi thế chính vừa là rủi ro chính của định dạng này.** Một trang đôi toàn cảnh có sản phẩm nằm đúng nếp gấp sẽ mất chi tiết vào phần gáy. Hãy đặt sản phẩm chủ chốt lệch tâm trên mỗi trang.
- **Giấy couche dày làm tăng độ dày rất nhanh.** Catalogue thiên về hình ảnh thường dùng giấy couche ruột để lên màu đẹp. Giấy càng dày thì số trang mà tại đó gáy bắt đầu phồng và cuốn sách không còn khép phẳng càng thấp. Nếu đang gần mức giới hạn, hãy so sánh loại giấy ruột có định lượng nhẹ hơn trước khi đổi sang kiểu đóng gáy khác.

Nếu kế hoạch của bạn nằm trong phạm vi đóng ghim giữa, trang [tập sách nhỏ đóng ghim giữa theo yêu cầu](#) của chúng tôi trình bày phần thông số kỹ thuật và sản xuất. Hướng dẫn này tập trung vào quyết định về định dạng.



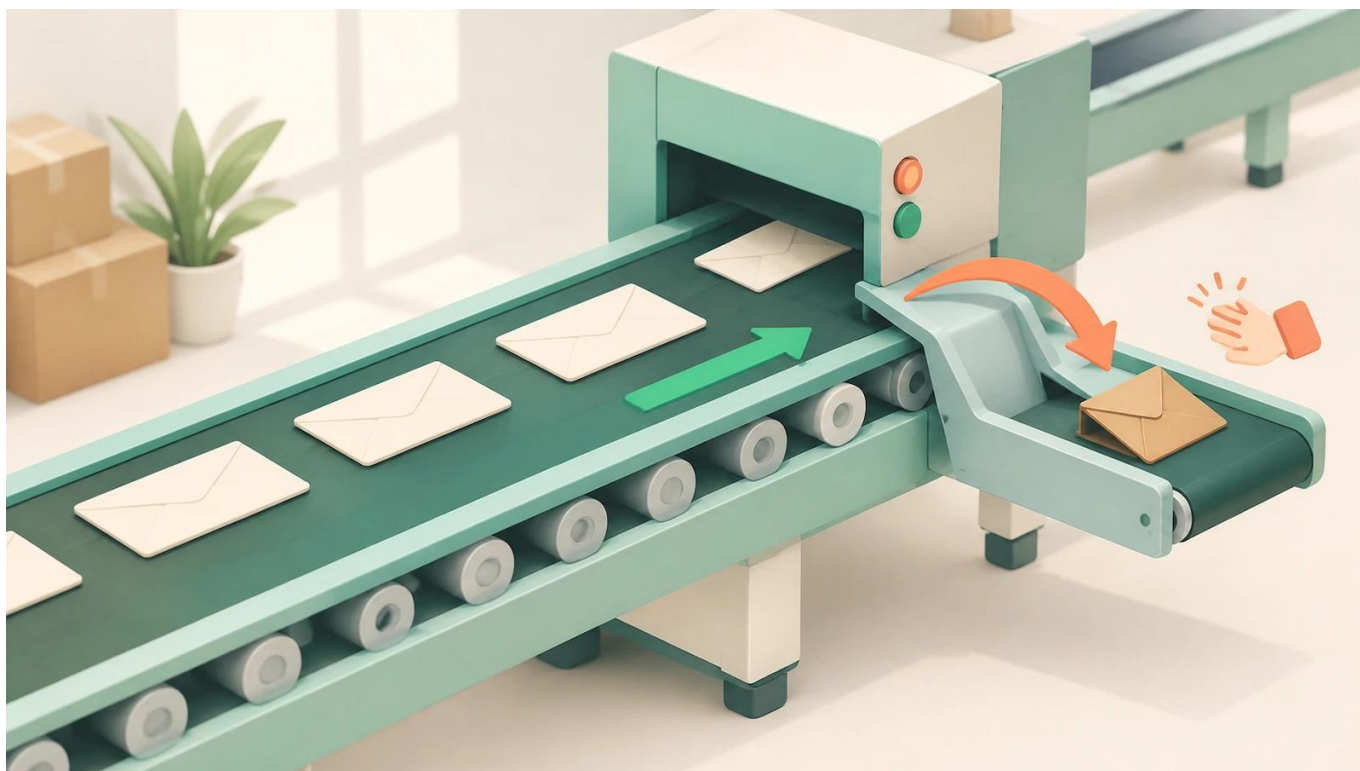
Gửi bưu điện tập sách nhỏ khổ vuông: tỷ lệ khung và phụ phí

Máy phân loại thư tại Hoa Kỳ được chế tạo cho hình chữ nhật. Một bưu phẩm cỡ letter phải có tỷ lệ chiều dài trên chiều cao khoảng 1,3 to 2,5 mới được coi là xử lý được bằng máy. Phong bì vuông, với

tỷ lệ 1,0, nằm ngoài khoảng đó và thường bị tính phụ phí bưu phẩm không xử lý được bằng máy. Tập sách nhỏ vuông cỡ nhỏ gửi trong phong bì vuông là định dạng chịu ảnh hưởng nhiều nhất.

Các khổ vuông lớn hơn, cao hơn chiều cao cỡ letter, thường được gửi dưới dạng bưu phẩm phẳng (flats). Bưu phẩm phẳng tuân theo bộ quy tắc khác về độ dày, độ mềm dẻo và độ dày đồng đều. Một tập sách nhỏ trong phong bì vuông chắc chắn vẫn có thể vi phạm các quy tắc đó nếu gáy ghim tạo ra tiết diện không đều. Vì mức phí và định nghĩa thay đổi theo thời gian, hãy đối chiếu bưu phẩm của bạn với USPS Domestic Mail Manual hiện hành, hoặc hỏi nhà cung cấp dịch vụ gửi thư trước khi chốt thiết kế. Có hai cách xử lý phổ biến để tránh vấn đề này:

- Gửi tập sách nhỏ vuông bên trong một phong bì hình chữ nhật tiêu chuẩn.
- Dành khổ vuông cho các kênh phát tận tay và hội chợ thương mại, còn khi gửi bưu điện thì dùng một ấn phẩm đi kèm khổ đứng.



Cách quyết định: kiểm tra năm bước

1. **Rà soát hình ảnh.** Đếm số ảnh chủ đạo theo tỷ lệ khung hình. Nếu chưa tới khoảng một nửa là ảnh vuông hoặc ngang, khổ vuông sẽ buộc phải cắt ảnh. Hãy mặc định chọn khổ đứng trừ khi lợi ích khác biệt hóa thương hiệu lớn hơn.
2. **Chọn ra hai khổ vuông và một khổ đứng.** Ví dụ, hãy so sánh 5,5 × 5,5, 8 × 8 và 8,5 × 11 in, rồi yêu cầu báo giá cả ba khổ với cùng số trang và loại giấy. Báo giá khổ đứng cho thấy khổ vuông thực sự khiến bạn tốn thêm bao nhiêu.
3. **Hỏi về cách dàn trang, không chỉ giá.** Yêu cầu số "up" trên mỗi tờ cho từng khổ thành phẩm. Một điều chỉnh nhỏ về khổ, chẳng hạn rời khỏi khổ 6 × 6 in, có thể lấy lại rất nhiều hiệu suất.
4. **Chốt kế hoạch số trang trong phạm vi đóng ghim giữa.** Phân bổ nội dung theo bội số của 4 và chừa dư địa. Đánh dấu những trang đôi có ảnh toàn cảnh và giữ sản phẩm tránh xa nếp gấp.
5. **Quyết định cách phân phối trước khi thiết kế.** Nếu có nhiều hơn một phần nhỏ số bản được gửi bưu điện riêng lẻ, hãy tính giá phong bì và cước bưu chính cho cả hai định dạng trước khi chọn.

Việc thiết lập tệp, duyệt bản in thử và kiểm tra nghiệm thu giống nhau với sách khổ vuông và khổ đứng, và được trình bày trên [trang sản phẩm tập sách nhỏ](#). Hãy coi quy trình kiểm tra năm bước này là giai đoạn trước đó.

So sánh nhanh khổ vuông, khổ đứng và khổ ngang

Tiêu chí	Khổ vuông (ví dụ 8 × 8 in)	Khổ đứng (ví dụ 8,5 × 11 in)	Khổ ngang (ví dụ 8,5 × 5,5 in)
Tỷ lệ trang đôi khi mở	2:1, toàn cảnh	≈1.55:1	≈3,1:1, dải rất rộng
Phù hợp ảnh sản phẩm 1:1 và 4:5	Tràn trang	Chừa một dải khoảng 23 %	Phải cắt ảnh nhiều
Hiệu suất tờ in (ví dụ 12 × 18 in)	≈59 % ở khổ 8 × 8 in	≈87%	≈87 % (cùng phép tính tờ in như khổ nửa Letter)
Khả năng đọc văn bản dài	Trung bình; cần chia cột	Tốt	Kém
Gửi bưu điện trong phong bì vừa khổ	Có nguy cơ bị phụ phí ở cỡ letter	Xử lý được bằng máy khi nằm trong giới hạn	Xử lý được bằng máy khi nằm trong giới hạn
Độ vừa với kệ, giá trưng bày và bìa hồ sơ	Không tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn	Thường bất tiện
Phù hợp nhất	Lookbook, catalogue thiên về hình ảnh, sách thương hiệu	Catalogue có thông số, báo cáo, tài liệu hướng dẫn	Lịch, bộ sưu tập tác phẩm dạng toàn cảnh

Tính nhất quán màu quan trọng hơn ở lookbook khổ vuông so với hầu hết các định dạng khác, vì các nền màu phẳng lớn và tông da phủ kín cả trang đôi. Nếu bạn dự định tái bản qua các mùa, hãy hỏi nhà in có hiệu chuẩn theo [đặc tả cân bằng xám G7 của Idealliance](#)^[5]. G7 được thiết kế để giữ màu trông tương tự giữa các quy trình in và các máy in, đây chính là điều mà việc in tập sách nhỏ chất lượng cao dựa vào khi catalogue mùa xuân phải khớp với catalogue mùa thu năm ngoái.



Câu hỏi thường gặp

Câu hỏi thường gặp: Tập sách nhỏ khổ vuông có luôn đặt hơn khổ đứng không?

Không phải lúc nào cũng vậy. Khoản chênh lệch đến từ hiệu suất tờ in chứ không phải từ hình dạng. Một khổ vuông xếp khít tốt, như ví dụ 5,5 × 5,5 in ở trên, có thể dùng ít tờ in hơn một tập sách nhỏ nửa Letter. Các khổ vuông lớn và khổ khó dàn như 6 × 6 in trên tờ 12 × 18 in thường tốn hơn trên mỗi bản. Hãy yêu cầu báo giá một phương án vuông và một phương án đứng với cùng thông số để thấy chênh lệch thực tế cho lượng in của bạn.

Câu hỏi thường gặp: Khổ vuông nào là lựa chọn an toàn nhất cho catalogue sản phẩm?

Với catalogue có giá, mã SKU và mô tả ngắn, khổ 8 × 8 in hoặc 210 × 210 mm đủ chỗ cho hai cột chữ bên cạnh hình ảnh. Khổ vuông nhỏ hơn phù hợp với lookbook và tờ chèn, nơi nội dung chữ tối thiểu. Hãy chọn khổ thành phẩm vừa tờ in của nhà in nhất, rồi mới tinh chỉnh bố cục.

Câu hỏi thường gặp: Tôi có thể dùng ảnh sản phẩm khổ dọc trong tập sách nhỏ khổ vuông không?

Có, nhưng cần lên kế hoạch. Hãy đặt ảnh cao thành ảnh nửa trang xếp theo cặp trên một trang đôi, hoặc để một ảnh dọc phủ kín một trang và đặt chữ ở trang đối diện. Vấn đề bắt đầu khi nhóm cắt ảnh cao thành hình vuông và mất chi tiết sản phẩm ở phía trên hoặc phía dưới.

Câu hỏi thường gặp: Điều gì xảy ra nếu tập sách nhỏ khổ vuông vượt quá phạm vi đóng ghim giữa?

Trước tiên hãy thử giấy ruột nhẹ hơn, giúp giảm độ dày mà không phải đổi thiết kế. Nếu số trang vẫn vượt giới hạn đóng ghim, đóng keo gáy (perfect binding) cho gáy vuông vức nhưng cuốn sách không còn mở phẳng hoàn toàn. Điều này quan trọng với trang đôi toàn cảnh, nên hãy dời ảnh chính ra xa rãnh gáy.

Câu hỏi thường gặp: Các nhóm thương hiệu nên yêu cầu những giấy tờ nào về giấy?

Nếu tập sách nhỏ có đưa ra các tuyên bố về tính bền vững, hãy yêu cầu nhà in cung cấp [chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm FSC^{\[6\]}](#). Chỉ đơn vị được chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm mới được dùng nhãn FSC. Với phân phối tại châu Âu, [tiêu chí EU Ecolabel cho sản phẩm giấy in^{\[7\]}](#) yêu cầu nền giấy được chứng nhận EU Ecolabel, hạn chế các chất nguy hại và khả năng tái chế. Việc in brochure và tập sách nhỏ cho các thị trường đó cần được chỉ định thông số với những yêu cầu này.

Câu hỏi thường gặp: Quy định chống phá rừng của EU có áp dụng cho tập sách nhỏ in không?

Theo liên đoàn in châu Âu, các đồng nhà lập pháp [đã loại các sản phẩm in thuộc mã HS 49 khỏi phạm vi EUDR^{\[8\]}](#). Phạm vi này bao gồm in thương mại và vật liệu quảng cáo. Quy định vẫn áp dụng đối với giấy làm nguyên liệu thô kể từ ngày 30 tháng Mười Hai năm 2026 đối với các nhà vận hành quy mô lớn và vừa.

Điểm chính cần nhớ

- **Trang vuông biến mọi trang đôi thành toàn cảnh.** — trang đôi 2:1 so với ≈1,55:1 của khổ Letter ([Nguồn](#))

- **Hiệu suất tờ in tạo ra khoản chênh lệch của khổ vuông, và việc chọn khổ thành phẩm là cách kiểm soát nó.** — khổ 6 × 6 in sử dụng ≈33 % của tờ 12 × 18 in, so với ≈84 % ở khổ 5,5 × 5,5 in ([Nguồn](#))
- **Chi tiêu cho tập sách nhỏ vẫn tăng dù ngành in nói chung thu hẹp.** — thị trường in theo yêu cầu Hoa Kỳ đạt USD 6,10 tỷ vào năm 2023, 10,5 % CAGR đến năm 2030 ([Nguồn](#))
- **Chất lượng đóng gáy có một chuẩn tham chiếu đã được công bố mà bạn có thể viện dẫn.** — ISO 16763:2016 quy định dung sai cho brochure và catalogue đóng gáy ([Nguồn](#))
- **Tái bản lookbook nháy màu cần có chuẩn hiệu chuẩn.** — G7 hướng đến sự tương đồng về thị giác giữa mọi quy trình in ([Nguồn](#))

Kết luận: Chọn khổ vuông vì lý do nội dung, rồi tối ưu hóa chi phí

In tập sách nhỏ khổ vuông xứng đáng có chỗ đứng khi ảnh của bạn có tỷ lệ vuông hoặc ngang và nhiệm vụ của tập sách là trông như một vật phẩm thương hiệu thay vì một cuốn hướng dẫn. Nó mất lợi thế đó khi khổ thành phẩm làm lãng phí tờ in, khi giấy dày đẩy cuốn đóng ghim giữa vượt quá giới hạn, hoặc khi các bản gửi bưu điện riêng lẻ bị tính phụ phí. Cả ba điều này đều dự đoán được và bạn có thể kiểm tra trước khi bắt đầu thiết kế. Các khảo sát ngành của [PRINTING United Alliance](#)^[9] ghi nhận người mua ấn phẩm đang chuyển sang các đợt in ngắn, cá nhân hóa và sản xuất bằng kỹ thuật số. Xu hướng đó khiến việc thử nghiệm khổ vuông so với một bản đối chứng khổ đứng rẻ hơn trước đây.

Nếu bạn đang cân nhắc giữa catalogue hoặc lookbook khổ vuông và phiên bản khổ đứng, hãy gửi cho chúng tôi danh sách khổ thành phẩm dự kiến, số trang và loại giấy ưa thích qua trang [in tập sách nhỏ theo yêu cầu](#). Chúng tôi sẽ phản hồi bằng báo giá có tính đến cách dàn trang cho cả hai phương án để bạn so sánh chi phí thực của việc in tập sách nhỏ màu ở từng định dạng.

Tài liệu tham khảo

1. Grand View Research. "Báo cáo phân tích quy mô, thị phần và xu hướng thị trường in theo yêu cầu tại Hoa Kỳ, 2024–2030." Truy cập tháng Mười năm 2026. [grandviewresearch.com](#) ↵
2. IBISWorld. "Ngành in tại Hoa Kỳ — Phân tích ngành (NAICS 32311)," bản cập nhật năm 2026. [ibisworld.com](#) ↵
3. The Business Research Company qua Research and Markets. "Báo cáo thị trường in theo yêu cầu," tháng Một năm 2026. [researchandmarkets.com](#) ↵
4. Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế. "ISO 16763:2016 Công nghệ đồ họa — Công đoạn sau in — Yêu cầu đối với sản phẩm đóng gáy," ISO/TC 130, được xác nhận lại năm 2021. [iso.org](#) ↵
5. Idealliance (PRINTING United Alliance). "Chương trình G7 Master Facility Qualification." Truy cập tháng Mười năm 2026. [idealliance.org](#) ↵
6. Forest Stewardship Council ANZ. "Giấy và in ấn." Truy cập tháng Mười năm 2026. [fsc.org](#) ↵
7. Quyết định của Ủy ban (EU) 2020/1803, Phụ lục: tiêu chí EU Ecolabel đối với sản phẩm giấy in, giấy văn phòng phẩm và túi giấy đựng hàng. [legislation.gov.uk](#) ↵
8. Intergraf. "Tuyên bố: Tác động của thỏa thuận EUDR đối với sản phẩm in," tháng Mười Hai năm 2025. [intergraf.eu](#) ↵
9. PRINTING United Alliance. "Cập nhật về tình hình ngành — Quý IV năm 2024." [printing.org](#) ↵